

Hùng An, ngày 29 tháng 8 năm 2024

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG
NĂM HỌC 2024 – 2025**

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/09/2020 của Bộ giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT, ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành chương trình giáo dục phổ thông;

Thông tư 04/2014/TT- BGDĐT ngày 28/02/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành quy định quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa;

Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 ban hành quy định đánh giá học sinh tiểu học;

Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 ban hành quy định đánh giá học sinh THCS và THPT;

Thông tư số 08/2024/TT-BGDĐT ngày 15/5/2024 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về Hướng dẫn lồng ghép nội dung giáo dục quốc phòng và an ninh trong trường tiểu học, trường trung học cơ sở và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Thông tư số 37/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành danh mục dạy học tối thiểu cấp tiểu học;

Thông tư số 38/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành danh mục dạy học tối thiểu cấp THCS;

Công văn số 65636/BGDĐT-GDTrH ngày 10/10/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc xây dựng kế hoạch dạy học các môn Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lí, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp;

Quyết định số 596/QĐ-UBND ngày 22/2/2021 của UBND tỉnh về việc Phê duyệt khung Chương trình giáo dục địa phương tỉnh Hưng Yên;

Quyết định số 1691/QĐ-UBND ngày 08/8/2024 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc Ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với Giáo dục Mầm non, Giáo dục phổ thông và Giáo dục thường xuyên tỉnh Hưng Yên;

Công văn số 1513/SGDĐT-GDTrH-GDTrH ngày 08/8/2022 của Sở GD&ĐT về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông;

Công văn số 1641/SGDĐT-GDTrH-GDTrH ngày 08/8/2022 của Sở GD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện nội dung Giáo dục địa phương và Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp năm học 2022-2023;

Công văn số 660/SGDĐT-GDMN-GDTH ngày 18/4/2022 về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo Chương trình GDPT 2018 cấp tiểu học;

Công văn hướng dẫn số 564/SGDĐT-GDTH ngày 09/4/2020 của Sở GD&ĐT về việc tập huấn sử dụng tài liệu giáo dục an toàn giao thông dành cho học sinh tiểu học” và hướng dẫn tổ chức giáo dục ATGT cấp tiểu học;

Công văn số 1380/SGDĐT-GDTH ngày 30/7/2020 về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp Tiểu học.

Công văn số 1837/SGDĐT-GDMN-GDTH ngày 05/8/2024 của Sở GDĐT về triển khai giáo dục STEM cấp Tiểu học năm 2024-2025;

Công văn số 342/PGD&ĐT ngày 06/9/2022 của Phòng GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện nội dung Hoạt động trải nghiệm từ năm học 2022-2023; Công văn số 13/PGD&ĐT ngày 03/01/2024 của Phòng GD&ĐT Kim Động về việc triển khai sử dụng tài liệu hướng dẫn tích hợp giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống cho học sinh tiểu học trong các môn học;

Kế hoạch 137/PGDĐT về việc triển khai tổ chức hoạt động giáo dục STEM cấp Tiểu học từ năm học 2022 – 2023;

Công văn số 368/PGDĐT-THCS ngày 12 tháng 8 năm 2024 V/v Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục THCS năm học 2024-2025;

Công văn số số 388/PGD&ĐT ngày 24/8/2024 V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2024-2025;

Căn cứ kết quả lựa chọn sách của trường đối với lớp 1, 2, 3, 4,5,6,7,8,9 của trường;

Căn cứ vào kết quả đạt được từ năm học 2023 - 2024 và tình hình thực tế của nhà trường, Trường TH&THCS Hùng An xây dựng Kế hoạch Giáo dục nhà trường năm học 2024 - 2025 như sau:

II. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH NĂM HỌC 2024-2025

1. Đặc điểm tình hình kinh tế, văn hóa, xã hội địa phương

1.1. Thuận lợi

Đối với Giáo dục và đào tạo, xã tập trung chỉ đạo thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã nhiệm kỳ 2020 – 2025 và Nghị quyết HĐND xã nhiệm kỳ 2021 - 2026 về phát triển giáo dục mầm non và phổ thông đến năm 2025 và những năm tiếp theo.

Xã Hùng An là một xã thuần nông, nằm cách xa trung tâm huyện Kim Động, cách huyện lỵ 7 km và gần trung tâm Thành phố Hưng Yên, có vị trí giáp danh. Phía bắc giáp xã Đồng Thanh, Phía nam giáp Hà Nội 2, Phía đông giáp xã Ngọc Thanh, Phía tây giáp Đức Hợp. Có diện tích đất tự nhiên 738 ha, diện tích đất canh tác 475 ha, có tổng dân số là 6.680 người. Thu nhập của nhân dân từ sản xuất nông nghiệp đã chuyển sang công nghiệp và các ngành nghề, dịch vụ như: Lao động tại các công ty, nhà máy, thợ mộc, thợ nề, cơ khí nhỏ....

Cả hệ thống chính trị và nhân dân trong xã đồng lòng, hưởng ứng, trên tinh thần quyết tâm cao, phấn đấu xây dựng xã trở thành xã nông thôn mới kiểu mẫu. Đặc biệt từ khi xã được công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, cán bộ và nhân dân trong xã phấn khởi, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng ủy, HĐND, UBND về tiếp tục nâng cao các tiêu chí; Kết cấu cơ sở hạ tầng như giao thông, thủy lợi, điện, trường học, Trạm y tế đã được đầu tư xây dựng mới, tạo nền tảng cho xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu vào năm 2024.

Đời sống của nhân dân ngày càng nâng lên rõ rệt, bộ mặt nông thôn ngày càng đổi mới. Nội bộ đảng luôn đoàn kết thống nhất hoàn thành tốt nhiệm vụ của người Đảng viên. Tình hình an ninh chính trị ổn định, kinh tế phát triển, đời sống nhân dân ngày được cải thiện. Các đoàn thể chính trị xã hội hoạt động có hiệu quả đã góp phần vào thực hiện thắng lợi nghị quyết của Đảng bộ. Năm 2021 được Chủ tịch UBND tỉnh công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao.

Tình hình kinh tế - văn hóa - xã hội - quốc phòng - an ninh trên địa bàn xã luôn được giữ vững, phát triển ổn định, đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân ngày được cải thiện và nâng cao. Hoạt động ngành giáo dục và đào tạo xã, công tác khuyến học, khuyến tài luôn được các cấp ủy Đảng, chính quyền quan tâm và coi là nhiệm vụ trọng tâm, hàng đầu trong việc phát triển nguồn nhân lực trẻ trong tương lai.

Hệ thống mạng lưới trường lớp trên địa bàn xã được tập trung đầu tư cải tạo, mở rộng, xây mới khang trang hơn đáp ứng nhu cầu học tập cho học sinh trên địa bàn.

Trường Tiểu học và THCS đã đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 năm 2021; đang trong quá trình xây dựng nâng các tiêu chí để nâng chuẩn quốc gia mức 2.

Trường có truyền thống nhiều năm liền đạt danh hiệu Tập thể LĐTT. Chi bộ nhà trường nhiều năm hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Tập thể cán bộ giáo viên, nhân viên trong trường luôn đoàn kết, nhất trí, có trình độ đạt chuẩn, đa số giáo viên có nhiều kinh nghiệm, chuyên môn, nghiệp vụ vững vàng nhiệt tình tâm huyết với nghề có tinh thần trách nhiệm cao. Trong giảng dạy luôn đổi mới phương pháp, tự học tự bồi dưỡng nhằm nâng cao năng lực trình độ chuyên môn để đáp ứng yêu cầu đổi mới.

Trình độ dân trí trong xã những năm gần đây được nâng cao, sự quan tâm đến GD được thể hiện rõ nét, đặc biệt không có học sinh bỏ học và bỏ học giữa chừng, phổ cập đúng độ tuổi đạt tỉ lệ cao. Hội cha mẹ học sinh hoạt động có hiệu quả, tâm huyết với trường, nhiệt tình, chăm lo, tạo điều kiện cho con em học tập. Đa số phụ huynh có nhận thức đúng về nhu cầu học tập của con em, thường xuyên quan tâm tạo điều kiện cho nhà trường thực hiện chức năng, nhiệm vụ và luôn tin tưởng các thầy cô và thực hiện tốt công tác xã hội hóa về trang thiết bị và cơ sở vật chất.

Nhà trường được các bậc phụ huynh và học sinh tin tưởng, phối hợp và tạo mọi điều kiện để tổ chức các hoạt động giáo dục học sinh, đặc biệt là Ban đại diện CMHS trường, lớp.

Địa phương xã Hùng An luôn có truyền thống hiếu học, có nhiều học sinh đỗ đạt cao được ghi danh, những năm gần đây kinh tế địa phương khá phát triển với nhiều ngành nghề. Thu nhập của người dân ngày tăng cao.

Các bậc phụ huynh và giáo viên luôn phối kết hợp tham gia tích cực các cuộc vận động, các ngày lễ, ngày hội và các hoạt động, sự kiện ở trường tổ chức để tạo sự gắn kết giữa nhà trường và gia đình cùng chung tay, góp sức trong công tác dạy và học.

1.2. Khó khăn

Kinh tế hợp tác ở nông thôn có phát triển, nhưng chưa đáp ứng được yêu cầu tổ chức sản xuất. Liên kết hợp tác trong sản xuất, chế biến, tiêu thụ còn hạn chế. Việc áp dụng khoa học, công nghệ vào sản xuất chưa nhiều; nông nghiệp sạch, nông nghiệp sinh thái, hữu cơ và nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao chậm phát triển. Việc duy trì các làng nghề truyền thống còn gặp nhiều khó khăn, sản phẩm của nhiều ngành nghề truyền thống chất lượng chưa cao, mẫu mã chưa đẹp nên khó tiêu thụ.

Xã hội yêu cầu ngày càng cao về chất lượng giáo dục toàn diện, đòi hỏi nhà trường phải có thay đổi về các điều kiện dạy và học cũng như phương pháp, cách thức tổ chức dạy học nhằm đáp ứng đổi mới.

Nguồn lực đầu tư cho giáo dục còn hạn chế và bất cập Công nghệ thông tin và quốc tế hóa trong giáo dục ngày càng cao đòi hỏi giáo dục phải đổi mới, hội nhập sâu rộng.

Tình hình chính trị xã hội có nhiều diễn biến phức tạp, mặt trái của cơ chế thị trường ảnh hưởng đến ngành giáo dục nói chung và các nhà trường nói riêng.

Một số phụ huynh đời sống còn khó khăn, chưa có phương pháp giáo dục con phù hợp; chưa thật sự quan tâm đúng mức đến việc phối hợp với nhà trường trong giáo dục học sinh.

2. Đặc điểm tình hình nhà trường năm học 2024-2025

2.1. Đặc điểm của học sinh trường

Tổng số học sinh trường có 898 học sinh gồm 24 lớp. Tỷ lệ huy động trẻ vào lớp 1, lớp 6 đạt 100%. Cụ thể chia theo các khối lớp như sau:

Khối		Số lớp	Tổng số HS	Nữ	HSKT hòa nhập	Ghi chú
1		2	76	38		
2		3	93	50		
3		3	96	43	3	
4		3	105	52	3	
5		3	117	46	1	
6		3	111	53	2	
7		3	121	58	1	
8		2	94	42		
9		2	85	44	1	
Tổng		24	898	426	11	

2.2. Tình hình đội ngũ giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý

Năm học 2024- 2025, trường TH&THCS Hùng An có tổng số 39 cán bộ, giáo viên, nhân viên.

Ban giám hiệu: 03 đ/c

Giáo viên giảng dạy khối Tiểu học: 18 đ/c (Biên chế: 18, Hợp đồng: 0) Cấp TH : Tỷ lệ GV /lớp : 18/14 =1,28

Giáo viên giảng dạy khối THCS: 15 đ/c (Biên chế: 15, Hợp đồng: 0) Cấp THCS : Tỷ lệ GV/lớp : 15/10 = 1,5

Nhân viên: 02 đ/c (gồm: Văn Thư - Thủ quỹ; Thư viện thiết bị).

Đảng viên: 32 đ/c

Trình độ chuyên môn: Đại học: 38; Trung cấp: 01

Bảng phân công chuyên môn (*Phụ lục đính kèm theo*)

2.3. Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

Nhà trường có đủ phòng học, phòng bộ môn theo quy định, đảm bảo mỗi lớp 1 phòng. Các phòng học có đủ bàn ghế cho GV, HS, hệ thống điện, quạt cũng như các trang thiết bị khác.

Hiện trạng	Số lượng	Diện tích (m ²)	Chia ra				Ghi chú
			Khối tiểu học		Khối THCS		
Khuôn viên	02	17.522		10.532		6.990	11,7m ² /HS
Khối phòng học	26	1.092	15	630	11	462	Kiên cố
Phòng học bộ môn	09	813	3	165	6	648	Kiên cố
Khối phòng phục vụ học tập							
- Thư viện	2	78	1	60	1	70	Kiên cố
- Phòng thiết bị giáo dục	6	150	2	40	5	110	Kiên cố
- Phòng truyền thông và HD Đội	2	60	1	25	1	35	Kiên cố
Khối phòng hành chính							
- Phòng Hiệu trưởng	1	18	0	0	1	18	Kiên cố
- Phòng Phó Hiệu trưởng	2	36	1	18	1	18	Kiên cố
- Văn phòng	2	86	1	30	1	56	Kiên cố
- Phòng Y tế	2	40	1	22	1	18	Bán kiên cố
- Phòng tổ chuyên môn	2	34	0	0	2	34	Kiên cố
- Phòng văn thư	1	18	0	0	1	18	Kiên cố
- Phòng kế toán	1	18	0	0	1	18	Kiên cố
- Phòng công đoàn	1	18	0	0	1	18	Kiên cố
- Phòng chờ GV	1	20	1	20	0	0	Bán kiên cố
- Phòng bảo vệ	2	32	1	16	1	16	Bán kiên cố
- Nhà vệ sinh dành cho giáo viên	3	65	2	30	4	35	Đảm bảo

- Nhà vệ sinh dành cho học sinh	4	130	2	50	2	80	Đảm bảo
- Sân chơi	1	5.700	1	2.500	1	3.200	Đảm bảo
- Sân tập thể dục	1	600	0	0	1	500	Đảm bảo
- Nhà để xe cho GV	2	120	1	40	1	80	Đảm bảo
- Nhà để xe cho HS	1	560	2	250	2	310	Đảm bảo

Một số phòng học chức năng còn thiếu (phòng tổ chuyên môn cấp tiểu học); một số phòng chức năng diện tích còn nhỏ hẹp chưa phục vụ nhiều cho việc hoạt động (phòng thiết bị, phòng thư viện cấp tiểu học).

*** *Bố trí phòng học, phòng học bộ môn và các phòng chức năng***

Khu nhà A khối THCS: Từ phòng học số 1 đến số 10 lần lượt các lớp khối 6,7,8,9, 1 phòng chờ, 01 phòng thư viện.

Khu nhà B khối THCS: 6 phòng học bộ môn: Sinh-Hóa, Vật lý- Công nghệ, Âm nhạc-Mĩ thuật, Tiếng Anh, Đa năng, Tin học

Khu nhà C khối THCS: Từ phòng 1 đến phòng 11: phòng HT, phòng hội đồng SP - phòng P.HT; phòng Văn thư; phòng Y tế; nhà vệ sinh; phòng Công đoàn; phòng Kế toán; phòng tổ KHXH; phòng KHTN; phòng Truyền thống; thư viện; nhà vệ sinh.

Khu nhà A cấp Tiểu học: Từ phòng học số 1 đến số 13 lần lượt các phòng: phòng đọc; thư viện; thiết bị; hội đồng sp; P.HT, 4A;1A;1B;2C; 3A; 3B; 3C; 4B.

Khu nhà B cấp Tiểu học: Từ phòng học số 1 đến số 6 lần lượt các phòng: 4C; phòng tiếng Anh; Phòng CNT Tin 5A; 5B; 5C.

Khu nhà C cấp Tiểu học: phòng GD nghệ thuật. 2A; 2B; phòng đoàn đội, phòng Y tế.

III. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2023-2024.

- Trường đạt danh hiệu “*Tập thể lao động tiên tiến*”.
- Tổng số HS toàn trường được khen thưởng: là $451/916 = 49,2\%$
- Hoàn thành chương trình lớp học (lên lớp thẳng) Tổng số: $892/916 = 97,2\%$

- Chưa hoàn thành chương trình lớp học thi lại sau hè: Tổng số: $26/916 = 2,8\%$

***Kết quả về giáo viên:**

- Thi giáo viên giỏi cấp huyện đạt 01 đ/c

- GV có sáng kiến KN đạt cấp huyện: 2 đ/c.

- CSTĐCS: 4 đ/c.

- Tặng giấy khen của chủ tịch UBND huyện: 01 đ/c.

*** Học sinh cấp Tiểu học:**

- Tham gia giải bóng đá mini cấp Tiểu học đạt huy chương đồng, em Trần Thị Diệu Thảo lớp 5C đạt huy chương bạc môn chạy 60m.

- Tổ chức tốt cuộc thi về ATGT cấp huyện cho HS và Gv cấp tiểu học.

- Tham gia sân chơi toán học Vioedu. Kết quả: 10 em đạt giải cấp huyện.

- Tham gia Trạng nguyên Tiếng Việt. Kết quả: 14 em đạt giải cấp huyện; 1 em đạt giải cấp Tỉnh.

- Thi Tiếng Anh IOE qua mạng. Kết quả: 1HS đạt giải cấp Tỉnh; 1HS đạt giải cấp huyện.

- Phối hợp với Công ty cổ phần GD Victoria tổ chức cho HS tham gia “Giao lưu trạng nhí Tiếng Anh cho HS lớp 2 và lớp 5. Kết quả: *(Khối lớp 4:1 HS tham gia cấp Tỉnh)*

- Hoàn thành chương trình lớp học: 523/525em, tỷ lệ 99,6%

HS lớp 5 hoàn thành chương trình Tiểu học: 112/112 em, đạt 100%

- HS hoàn thành xuất sắc các nội dung học tập và rèn luyện: 193 em, đạt 36,8%

- HS Tiêu biểu - HS có thành tích vượt trội về ít nhất một môn học hoặc ít nhất một năng lực, phẩm chất: 157em, đạt 29,9%

*** Học sinh cấp THCS:**

- Kết quả thi HSG khối 9 cấp huyện đạt 18/20 em tham gia trong đó: 1HS giải nhất, 1HS giải nhì môn sử, 1HS giải nhì môn Tiếng Anh, 1HS giải ba môn Tin còn lại 14 HS đạt giải KK.

- Kết quả thi HSG khối 9 cấp tỉnh đạt 2/3 em tham gia trong đó: 2 em đạt giải KK cấp tỉnh môn Lịch sử
- Tham gia cuộc thi NCKHKT dành cho HS khối 8,9 cấp huyện Tên dự án: **Cảnh báo hỏa hoạn qua điện thoại di động** do đạt giải ba.
- Tổ chức tốt cuộc thi “Thắp sáng tài năng xứ nhãn” tại trường xếp thứ nhất và vào vòng bán kết cấp tỉnh.
- Tham gia sân chơi toán học Vioedu. Kết quả: 10 em đạt giải cấp huyện và 6 em đạt giải KK cấp tỉnh.
- Hoàn thành chương trình lớp học: 369/391 HS, tỷ lệ 94,4%
- HS lớp 9 tốt nghiệp: 91/91 em, đạt 100%.
- Tổng số HS được khen thưởng cấp trường: 101 HS, đạt 25,8% trong đó: *HS Xuất sắc: 05 em đạt 0,17%; HS Giỏi: 61/391 đạt 15,6%; HS tiên tiến Khối 9: 35/91 = 38,4%; HS Khối 6,7,8 Khá: 97/30 = 32,3%*
- Thi vào THPT đạt 60/91 HS tham gia (66%)

IV. MỤC TIÊU GIÁO DỤC NĂM HỌC 2024 - 2025

1. Mục tiêu chung

- Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với tất cả các khối lớp, trong đó tập trung chuẩn bị tốt các điều kiện triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 5,9 đảm bảo chương trình năm học và nâng cao chất lượng giáo dục.
- Thực hiện quyền tự chủ nhà của trường trong việc xây dựng KHGD trên khung chương trình giáo dục 35 tuần theo Quyết định số 1691/QĐ-UBND ngày 08/8/2024 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc Ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với Giáo dục Mầm non, Giáo dục phổ thông và Giáo dục thường xuyên tỉnh Hưng Yên, Công văn số 346/PGDĐT-THCS ngày 12 tháng 8 năm 2024 V/v Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục THCS năm học 2024-2025 và Công văn số /PGDĐT-THCS ngày tháng 8 năm 2024 V/v Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục Tiểu học năm học 2024-2025 và tình hình thực tế của nhà trường.
- Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học đảm bảo yêu cầu triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018, nâng cao chất lượng PCGD-XMC.

- Tập trung phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý bảo đảm chất lượng thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018, chú trọng công tác tập huấn, bồi dưỡng thường xuyên nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ cho giáo viên.

- Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh, đa dạng hóa các hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục tích hợp phát triển kỹ năng cho học sinh.

- Thúc đẩy nâng cao chất lượng giáo dục STEM, tích hợp Quyền con người, Giáo dục đạo đức lối sống và lòng ghép giáo dục quốc phòng – an ninh theo công văn Số: 374/PGDDĐT ngày 14 tháng 8 năm 2024 về việc triển khai thực hiện Thông tư 08/2024/TT-BGDĐT, giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng cho học sinh sau THCS.

- Xây dựng môi trường dạy học thân thiện, nền nếp, kỷ cương, chất lượng để mỗi học sinh đều có khả năng thích ứng với cộng đồng, có cơ hội phát triển năng lực, phẩm chất, khả năng sáng tạo của bản thân, biết ứng xử văn hóa, giao tiếp văn minh lịch sự và thích ứng với sự phát triển của xã hội để trở thành những công dân tốt.

- Tiếp tục duy trì, tăng cường nền nếp, kỷ cương, chất lượng, hiệu quả giáo dục trong nhà trường, tổ chức tốt các phong trào thi đua.

- Triển khai thực hiện hiệu quả, thiết thực chuyển đổi số trong dạy học và quản lý giáo dục; tập trung thực hiện chuyển đổi số trong quản lý kết quả học tập và rèn luyện của học sinh.

2. Mục tiêu cụ thể

- Năm học 2024-2025 nhà trường căn cứ vào các công văn hướng dẫn của cấp trên, đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị của nhà trường để xây dựng kế hoạch dạy học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 phù hợp.

- Tăng cường cơ sở vật chất đáp ứng thực hiện CTGDPT 2018 đối với lớp 1 đến lớp 9 trong đó tập trung chuẩn bị tốt các điều kiện triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 5,9. Thực hiện rà soát, dự báo quy mô phát triển giáo dục và bố trí quỹ đất để xây dựng CSVC lớp học phù hợp, thuận lợi, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất hiện có; khắc phục tình trạng lớp có quy mô lớp học và sĩ số học sinh vượt quá quy định để thực hiện CTGDPT 2018 đáp ứng mục tiêu giáo dục.

- Thực hiện hiệu quả các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra đánh giá nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; đa dạng hóa hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục tích hợp phát triển các kỹ năng cho học sinh; thúc đẩy và

nâng cao chất lượng giáo dục STEM, giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh sau trung học cơ sở và sau trung học phổ thông.

- Đảm bảo đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý đủ về số lượng, chuẩn hóa về trình độ đào tạo, đồng bộ về cơ cấu, nâng cao chất lượng theo chuẩn nghề nghiệp; bồi dưỡng nâng cao năng lực triển khai các nhiệm vụ cho giáo viên đáp ứng yêu cầu của vị trí việc làm; tổ chức bồi dưỡng cho 100% giáo viên dạy học lớp 5, lớp 9 về các nội dung bồi dưỡng theo quy định của Bộ và hướng dẫn sử dụng sách giáo khoa lớp 5, lớp 9.

- Chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo hướng đẩy mạnh phân cấp quản lý, tăng cường quyền tự chủ của nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục đi đôi với việc nâng cao năng lực quản trị nhà trường, gắn với trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở giáo dục. Tăng cường nền nếp, kỷ cương, nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động giáo dục trong nhà trường. Chú trọng kết hợp dạy chữ với dạy người, giáo dục ý thức, trách nhiệm của công dân đối với gia đình - nhà trường - xã hội cho học sinh. Thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành phù hợp điều kiện địa phương.

-Thực hiện hiệu quả việc quản lý giáo dục, quản trị trường học; bảo đảm dân chủ, kỷ cương, nền nếp, chất lượng và hiệu quả trong nhà trường; tổ chức tốt các phong trào thi đua. Tăng cường công tác tư vấn, hướng dẫn, giám sát, thanh tra, kiểm tra theo thẩm quyền.

- Tiếp tục thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát theo thẩm quyền; khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; phát động, tổ chức các phong trào thi đua, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong công tác dạy học.

3. Chỉ tiêu năm học 2024-2025

3.1. Chỉ tiêu chung:

- 100% học sinh lớp 1 đến lớp 5 học từ 8 đến 9 buổi/tuần; 100% học sinh khối lớp 1, 2 được học môn Tiếng Anh tự chọn.

- 98% trở lên học sinh hoàn thành chương trình lớp học.
- 100% học sinh lớp 5 hoàn thành chương trình tiểu học.
- Tỷ lệ học sinh TN THCS đạt: 100%.
- Duy trì sĩ số đạt 100% không để học sinh bỏ học.
- Tổng số học sinh được khen thưởng cấp trường đạt 50% trở lên.
- Học sinh giỏi cấp huyện lớp 9 đạt tỷ lệ trên 80% so với số học sinh tham gia dự thi.
- 100% học sinh cuối cấp được tư vấn giáo dục hướng nghiệp
- Tỷ lệ học sinh sau TN THCS thi đỗ vào các trường THPT đạt tỷ lệ trên 70% và 30% còn lại tham gia học các trường đào tạo nghề.
- Tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp: huy động từ 90% trở lên học sinh tham gia.
- 100% giáo viên được kiểm tra đánh giá về trình độ chuyên môn nghiệp vụ, năng lực hoạt động sư phạm; Từ 1->3 GV đạt GV giỏi cấp huyện.
- Giữ vững kết quả phổ cập giáo dục Tiểu học và THCS mức độ 3.
- 100% CBGV- NV nghiêm túc tham gia, hưởng ứng tích cực các cuộc vận động và các phong trào thi đua; hội thi do Ngành và nhà trường tổ chức.
- 100% giáo viên tham gia Hội giảng cấp trường.
- 60% giáo viên đạt GV giỏi cấp trường
- Các hoạt động khác: Tham gia đầy đủ các hoạt động do Phòng giáo dục và Huyện tổ chức.
- + Phong trào trường học Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn - Thân thiện: Đạt loại tốt.
- + Về đội ngũ:
 - Bồi dưỡng thường xuyên: 100% xếp loại Đạt.
 - Chuẩn Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng: Xếp loại Khá trở lên
 - Chuẩn nghề nghiệp: 100% GV được xếp loại đạt trở lên, trong đó có ít nhất 30% được xếp loại tốt.

- 100% CBCCVC không vi phạm đạo đức nhà giáo.
- Đánh giá công chức, viên chức: 100% CCVC xếp loại hoàn thành nhiệm vụ trở lên, trong đó có ít nhất 90% được xếp loại hoàn thành tốt trở lên, 20% được xếp loại hoàn thành xuất sắc.
- + Công tác KĐCL: Làm tốt công tác tự đánh giá.
- + Giới thiệu phát triển đảng viên mới 01 quân chúng góp phần xây dựng Chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ trong năm học.
- + Phần đầu đạt danh hiệu thi đua:
 - Liên Đội vững mạnh được Huyện đoàn khen thưởng
 - CĐCS vững mạnh được Liên đoàn lao động Huyện khen thưởng
 - Trường được công nhận “**TẬP THỂ LAO ĐỘNG TIÊN TIẾN**”

3.2. Chỉ tiêu cụ thể:

3.2.1. Chỉ tiêu Cấp Tiểu học:

TT	KHỐI LỚP	TỔNG SỐ HS	KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ GIÁO DỤC								KẾT QUẢ CHUNG VỀ NĂNG LỰC, PHẨM CHẤT						GHI CHÚ
			HT xuất sắc		HT Tốt		Hoàn thành		Chưa hoàn thành		Tốt		Đạt		Cần cố gắng		
			SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	
1	Khối 1	74	33	44.6	21	28.4	19	25.7	1	1.3	40	54.1	33	44.6	1	1.3	
2	Khối 2	94	42	44.7	24	25.5	28	29.8	0	0.0	72	76.6	22	23.4	0	0	
3	Khối 3	96	34	35.4	22	22.9	40	41.7	0	0.0	73	76.0	23	24.0	0	0	
4	Khối 4	106	31	29.2	38	35.8	37	34.9	0	0.0	71	67.0	35	33.0	0	0	
5	Khối 5	117	42	35.9	37	31.6	38	32.5	0	0.0	85	72.6	32	27.4	0	0	
Tổng		487	182	37.4	142	29.2	162	33.3	1	0.1	341	70.0	145	29.9	1	0.1	

3.2.2. Chỉ tiêu Cấp THCS:

Khôi	Tổng số HS ĐG	Kết quả học tập								Kết quả rèn luyện							
		Tốt		Khá		Đạt		Chưa đạt		Tốt		Khá		Đạt		Chưa đạt	
		SL	TL (%)	SL	TL (%)	SL	TL (%)	SL	TL (%)	SL	TL (%)	SL	TL (%)	SL	TL (%)	SL	TL (%)
6	111	15	13,51	42	37.84	45	40.54	9	8.11	91	81.98	19	17.12	1	0.9	0	0
7	121	17	14.05	42	34.71	53	43.8	9	7.44	99	81.82	22	18.18	0	0	0	0
8	94	18	19.15	24	25.53	43	45.74	9	9.57	77	81.91	16	17.02	1	1.07	0	0
9	85	11	12.94	30	35.29	40	47.06	4	4.71	73	85.88	12	14.12	0	0	0	0
Tổng	411	61	14.84	138	33.58	181	44.04	31	7.54	340	82.73	69	16.78	2	0.49	0	0

V. TỔ CHỨC CÁC MÔN HỌC VÀ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

1. Khung thời gian thực hiện chương trình năm học 2024-2025

Thực hiện Quyết định số 1691/QĐ-UBND ngày 08/8/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Hưng Yên về Kế hoạch thời gian năm học 2024- 2025 cụ thể:

Ngày tựu trường: Ngày 21/8/2024 học sinh lớp 1 tựu trường; các khối 2,3,4,5 tựu trường ngày 27/9/2024; lớp 6,7,8,9 tựu trường vào ngày 26/8/2024.

Ngày khai giảng: ngày 05/9/2024.

Học kỳ I: 18 tuần từ ngày 06/9/2024 đến trước ngày 18/01/2024.

Học kỳ II: 17 tuần từ ngày 20/01/2025; hoàn thành chương trình và kết thúc năm học trước ngày 31/5/2025.

Xét công nhận hoàn thành chương trình Tiểu học và xét công nhận tốt nghiệp Trung học cơ sở trước ngày 30/6/2024.

Tuyển sinh vào các lớp đầu cấp năm học 2025-2026 hoàn thành trước ngày 31/7/2025.

2. Phân phối thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục

2.1. Phân phối thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục cấp Tiểu học

TT	Hoạt động giáo dục	Số tiết lớp 1			Số tiết lớp 2			Số tiết lớp 3			Số tiết lớp 4			Số tiết lớp 5		
		Tổng	HK1	HK2	Tổng	HK1	HK2	Tổng	HK1	HK2	Tổng	HK1	HK2	Tổng	HK 1	HK2
I. Môn học/hoạt động giáo dục bắt buộc																
1	Tiếng Việt	420	216	204	350	180	170	245	126	119	245	126	119	245	126	119
2	Toán	105	54	51	175	90	85	175	90	85	175	90	85	175	90	85
3	Ngoại ngữ 1 (Tiếng Anh)							140	72	68	140	72	68	140	72	68
4	Đạo đức	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17
5	TNXH	70	36	34	70	36	34	70	36	34						
6	LS&ĐL										70	36	34	70	36	34
7	Khoa học										70	36	34	70	36	34
8	Tin học và công nghệ							70	36	34	70	36	34	70	36	34
9	GD thể chất	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34
10	Âm nhạc	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17
11	Mĩ thuật	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17
12	Hoạt động trải nghiệm	105	54	51	105	54	51	105	54	51	105	54	51	105	54	51

II. Môn học tự chọn																
13	Tiếng Anh	70	36	34	70	36	34									
III. Hoạt động củng cố, tăng cường (Số tiết tăng cường buổi học thứ 2 của mỗi môn học và HDGD với hình thức linh hoạt)																
14	Củng cố môn Toán và Tiếng Việt	40	28	22	40	28	22	25	14	11						
15	Độc thư viện	25	14	11	25	14	11	25	14	11	25	14	11	25	14	11
IV. Hoạt động sau giờ chính khóa																
16	GD STEM	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34
Tổng, Số tiết/tuần (Cả năm học)		1 090 tiết/35 tuần			1 090 tiết/35 tuần			1 100 tiết/35 tuần			1 145 tiết/35 tuần			1 145 tiết/35 tuần		
Số buổi dạy/tuần		9 buổi/tuần			9 buổi/tuần			9 buổi/tuần			9 buổi/tuần			9 buổi/tuần		

2.2 Phân phối thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục cấp THCS

MÔN		LỚP 6,7			LỚP 8,9			Ghi chú
		Tổng thời lượng/ môn HK I	Tổng thời lượng/ môn HK II	Tổng cả năm	Tổng thời lượng/ môn HK I	Tổng thời lượng/ môn HK II	Tổng cả năm	
Ngữ văn		72	68	140	72	68	140	
Toán		72	68	140	72	68	140	
Ngoại ngữ 1		54	51	105	54	51	105	
Giáo dục công dân		18	17	35	18	17	35	
Lịch sử và Địa lí	Lịch sử	27	26	53	27	26	53	
	Địa lí	27	25	52	27	25	52	
Khoa học tự nhiên		72	68	140	72	68	140	

Công nghệ 6,7	18	17	35				
Công nghệ 8				18	34	52	
Công nghệ 9				36	17	53	
Tin học	18	17	35	18	17	35	
GDTC	36	17	70	36	17	70	
Âm nhạc	18	17	35	18	17	35	
Mĩ Thuật	18	17	35	18	17	35	
HĐTN, HN	54	51	105	54	51	105	
GDDP	18	17	35	18	17	35	
Tổng số tiết bắt buộc/tuần	522	493	1015	522	510	1032	
Số tiết học trung bình/tuần <i>(không kể các môn học tự chọn)</i>	29 tiết/ tuần			29,5 tiết/ tuần			

3. Các hoạt động tập thể và theo nhu cầu người học

3.1. Các hoạt động giáo dục tập thể thực hiện trong năm học

STT	Thời gian	Chủ đề tháng	Nội dung thực hiện	Người thực hiện, tham gia
1	9/2024	Chào mừng năm học mới, vui đến trường	Tổ chức: Lễ khai giảng năm học mới	+ BGH, GVCN, GVTPT + Đội cờ, đội trống + BCH Liên đội, HS toàn trường + Ban đại diện CMHS, đại biểu
2	10/2024	Trường học an toàn – nếp sống đẹp	- Hướng dẫn HS đội mũ bảo hiểm và thực hiện nghiêm túc luật An toàn giao thông	+ BGH + GVCN

			<ul style="list-style-type: none"> - Cả trường tham gia trả lời câu hỏi: Tìm hiểu Luật An toàn giao thông khi tham gia giao thông đường bộ - Văn nghệ về ”An toàn giao thông” 	<ul style="list-style-type: none"> + GVTPT + Đội cờ, đội trống + BCH Liên đội + HS các khối
3	11/2023	Nhớ ơn thầy cô	<ul style="list-style-type: none"> - Hội diễn văn nghệ chào mừng Ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11. - Chia sẻ những kỉ niệm về thầy cô, bạn bè - GVMT hướng dẫn làm thiệp chúc mừng 20/11 để tuần sau trưng bày. 	<ul style="list-style-type: none"> + BGH, GVCN, GVMT + GVTPT + Đội cờ, đội trống + BCH Liên đội + HS các khối
4	12/2024	Tiếp bước truyền thống cha ông	<ul style="list-style-type: none"> - Phát động phong trào học tập và rèn luyện tác phong chú bộ đội. - Tìm 1 trang phục cho hs biểu diễn dưới dạng sân khấu hóa - Cho hs ham gia các trò chơi dân gian. - Biểu diễn một số tiết mục văn nghệ 	<ul style="list-style-type: none"> + BGH, GVCN + GVTPT + Đội cờ, đội trống + BCH Liên đội + HS các khối
5	1/2025	Chào xuân yêu thương	<ul style="list-style-type: none"> - Chia sẻ 1 vài cách trang trí nhà ngày tết - Hướng dẫn các em cắm hoa trang trí lớp học, nhà cửa vào ngày Tết đón chào năm mới 	<ul style="list-style-type: none"> + BGH, GVCN, GVMT + GVTPT, Đội cờ, đội trống + BCH Liên đội, HS
6	2/2025	Mừng Đảng, mừng Xuân	<ul style="list-style-type: none"> - Cho HS nghe 1 số bài hát về Đảng và Bác Hồ. - Tham gia các trò chơi dân gian 	<ul style="list-style-type: none"> + BGH, GVCN + GVTPT + Đội cờ, đội trống + BCH Liên đội, HS

			- Trải nghiệm tại trường: Chăm sóc các bồn hoa, vệ sinh lớp học, sân trường	
7	3/2025	Tiến bước lên đoàn	- Tổ chức các hoạt động chào mừng ngày 26/3. - Hát, múa, đọc thơ về chủ đề ngày 26/3 - Mời GVMT hướng dẫn để hs về tự vẽ “Ước mơ của em”	+ BGH, GVCN, GVTPT + Đội cờ, đội trống + BCH Liên đội + HS các khối 6,7,8,9
8	4/2025	Hòa bình hữu nghị, bảo vệ môi trường xanh, sạch, đẹp	- Phát động phong trào văn hoá đọc. - Tổ chức ngày hội đọc sách cấp trường. (dự kiến ngày 20/4) - Thi trình bày hiểu biết về ngày “Giải phóng miền nam, thống nhất đất nước 30/4” và “Ngày quốc tế lao động 1/5” - Tuyên truyền “Phòng chống đuối nước”	+ BGH + GVCN + GVTPT + Đội cờ, đội trống + BCH Liên đội + HS các khối
9	5/2025	Kính yêu Bác Hồ, noi gương người tốt, việc tốt.	- Kể chuyện về Bác Hồ kính yêu - Kể về tấm gương tiêu biểu trong học tập và các hoạt động Đội. - Hát múa về Bác Hồ	+ BGH, GVCN + GVTPT + Đội cờ, đội trống + BCH Liên đội, HS các khối

Cấp Tiểu học: Tổ chức các hoạt động trải nghiệm giáo dục tập thể thực hiện trong năm học 2024-2025 phù hợp với chủ điểm hàng tháng.

Cấp THCS: Các hoạt động giáo dục tập thể cấp THCS thực hiện trong năm học 2024-2025 phù hợp với chủ điểm hàng tháng.

3.2. Tổ chức các hoạt động sau giờ học chính thức trong ngày, theo nhu cầu người học

Theo công văn số Số: 1837/SGDDĐT-GDMN-GDTH ngày 05/8/2024 về việc phối hợp chỉ đạo triển khai giáo dục STEM cấp tiểu học năm học 2024-2025, nhà trường khảo sát nhu cầu tổ chức triển khai thực hiện giáo dục STEM theo nguyện vọng của học sinh, cha mẹ học sinh, phù hợp với tình hình thực tế tại nhà trường và đảm bảo đúng quy định hiện hành. Tổ chức hoạt động GD STEM cho học sinh ngoài giờ học chính thức trong ngày theo nhu cầu, sở thích của học sinh trong khoảng thời gian từ sau giờ học chính thức cho đến thời điểm được cha mẹ học sinh đón về nhà. Lịch cụ thể: *(Phụ lục 1.3 kèm theo)*

4. Kế hoạch dạy học các môn học và hoạt động giáo dục

4.1. Thời gian tổ chức các môn học và hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học và hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học từng khối lớp

Căn cứ Kế hoạch khung thời gian thực hiện chương trình năm học 2024-2025 của nhà trường, thời gian tổ chức hội họp, tổ chức các ngày lễ lớn trong năm, các Tổ/Nhóm chuyên môn xây dựng số tiết học các môn học và hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần/tháng từng khối lớp. Sắp xếp dạy bù khi học sinh được nghỉ các ngày lễ theo quy định phù hợp với thực tiễn, đảm bảo khung chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với từng khối lớp. Cụ thể: *(Phụ lục 1.4 TH kèm theo); Bảng Kế hoạch thời gian của từng môn học/hoạt động giáo dục từng tuần (THCS kèm theo)*

4.2. Kế hoạch dạy học các môn học và hoạt động giáo dục từng khối lớp

Các tổ/Nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch dạy học các môn học và hoạt động giáo dục, bố trí thời gian thực hiện chương trình hiệu quả bảo đảm tính khoa học, sư phạm, không gây áp lực đối với học sinh. Cụ thể: *(Phụ lục 2 kèm theo)*

5. Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông

Thực hiện dạy học các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, các môn học tự chọn theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông; tổ chức các hoạt động củng cố để học sinh hoàn thành nội dung học tập, các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh; các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương.

- Đối với cấp Tiểu học: Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, mỗi ngày bố trí không quá 7 tiết học, mỗi tiết 35 phút. Đối với cấp THCS: Tổ chức dạy học 1 buổi/ngày, mỗi ngày bố trí không quá 5 tiết học, mỗi tiết 45 phút. Kế hoạch giáo dục bảo đảm phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo

điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện; nhà trường sắp xếp thời khóa biểu một cách khoa học, bảo đảm tỷ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh.

- Tổ chức các hoạt động cho học sinh ngoài giờ học chính thức trong ngày là hoạt động theo nhu cầu, sở thích của học sinh trong khoảng thời gian từ sau giờ học chính thức cho đến thời điểm được cha mẹ học sinh đón về nhà; căn cứ vào nhu cầu, sở thích của học sinh, nhà trường tổ chức các hoạt động dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ hoặc sử dụng cơ sở vật chất của nhà trường (thư viện, sân chơi, bãi tập, ...) tạo điều kiện để học sinh vui chơi, giải trí. Trong năm học 2024-2025, nhà trường tổ chức hoạt động Giáo dục STEM trên cơ sở khảo sát, lấy ý kiến của phụ huynh và được các cấp có thẩm quyền phê duyệt.

6. Các hoạt động bồi dưỡng học sinh năng khiếu; phụ đạo học sinh tiếp thu chậm và các hoạt động giáo dục khác

6.1. Bồi dưỡng học sinh giỏi

Học kì 2 lớp 8, nhà trường tổ chức chọn HSG khối 9 các đội tuyển cấp trường các môn: Toán, Khoa học tự nhiên, Ngữ văn, Lịch sử và Địa lí, Tiếng Anh, Tin học, điền kinh. Trên cơ sở đó thành lập đội tuyển, phân công giáo viên có năng lực, kinh nghiệm phụ trách công tác bồi dưỡng tham gia dự thi cấp huyện, cấp tỉnh theo kế hoạch. (*Kế hoạch bồi dưỡng HSG*)

Bảng phân công giáo viên tham gia bồi dưỡng học sinh giỏi:

STT	Giáo viên	Khối	Bồi dưỡng đội tuyển	Ghi chú
1	Nguyễn Tiến Văn	9	Toán	
2	Hoàng Thị Ánh Tuyết	9	Ngữ văn	
3	Trần Bích Đào	9	Khoa học tự nhiên	
4	Vũ Thị Thanh Xuân	9		
5	Phạm Văn Thắng	9		
6	Nguyễn Thị Kim Quế	9	Lịch Sử và Địa lí	

7	Vương Thị Hồng Tươi	9		
8	Lê Thị Minh Hải	9	Tiếng Anh	
9	Nguyễn Thị Phương	9	Tin học	
10	Hồ Thị Hải Yến	8,9	Điền kinh	
11	Nguyễn Quang Toàn	8,9		
12	Phạm Văn Thắng	8,9	NCKHKT	
13	Nguyễn Thị Phương	8,9		

6.2. Phụ đạo học sinh tiếp thu chậm

- Căn cứ vào kết quả học tập của học sinh, nhà trường yêu cầu giáo viên lập danh sách đối với ba môn Toán, Ngữ văn, T. Anh trên cơ sở đó hiệu trưởng phân công giáo viên có khả năng và trách nhiệm, nhiệt tình phụ trách phụ đạo

- Các môn khác có HS yếu sẽ phụ đạo ngay trong giờ dạy.

Danh sách giáo viên phụ đạo môn Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh:

TT	Môn	Khối lớp	Gv phụ đạo môn	Ghi chú
1	Nguyễn Tiến Văn	9	Toán	
2	Lê Thị Kim Dung	9, 8A	Ngữ văn	
3	Nguyễn Thị Phương	7	Toán	
4	Hoàng Thị Ánh Tuyết	6, 8B	Ngữ văn	
5	Trần Bích Đào	6	Toán	
6	Lê Thị Minh Hải	8,9	T. Anh	
7	Nguyễn Thị Quyên	6,7	T. Anh	
8	Vương Thị Hồng Tươi	7	Ngữ văn	
9	Đỗ Thị Thủy Tiên	8	Toán	

Thời gian phụ đạo: Theo TKB phụ đạo của nhà trường.

6.3. Tham gia các hội thi do cấp trên phát động.

a. Đối với giáo viên

- Phát động phong trào thi đua “Dạy tốt – Học tốt” trong giáo viên và học sinh vào các đợt hội giảng, hội thi chào mừng các ngày lễ lớn như: Đợt 1 (20/11), đợt 2 (03/02).

- Phát động phong trào viết sáng kiến trong CB-GV-NV; giáo viên được công nhận sáng kiến cấp huyện, cấp tỉnh ở những năm học trước báo cáo, chia sẻ với đồng nghiệp nhằm nhân rộng, nâng cao hiệu quả của sáng kiến, áp dụng trong thực tiễn giảng dạy của giáo viên.

- Tổ chức thi giáo viên dạy giỏi cấp trường.

- Nhà trường chuẩn bị nguồn giáo viên tham gia thi giáo viên dạy giỏi cấp huyện, cấp tỉnh (Tự nguyện) đối với những giáo viên đảm bảo các tiêu chuẩn quy định tại Thông tư Số 22/2019/TT-BGDĐT.

b. Đối với học sinh

* Các cuộc thi trên mạng: Nhà trường hướng dẫn học sinh tham gia các cuộc thi theo văn bản hướng dẫn cấp trên với tinh thần tự nguyện.

* Tổ chức thi cấp huyện và tham gia các cuộc thi cấp tỉnh như sau:

- Cuộc thi nghiên cứu KHKT cấp huyện, cấp tỉnh.

- Thi điền kinh cấp huyện.

- Thi tin học trẻ cấp tỉnh.

- Thi học sinh giỏi các môn văn hóa lớp 9 cấp huyện 9 môn: Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh, Lý, Hóa, Sinh, Sử, Địa, Tin học, theo tinh thần tự nguyện đăng ký của học sinh.

- Thi tuyển sinh lớp 10 THPT năm học 2024 - 2025.

- Tham gia các Hội thi khác (Tùy tình hình thực tế của nhà trường)

6.4. Tổ chức hoạt động trải nghiệm cấp Tiểu học, hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp cấp THCS

*** Cấp tiểu học**

- Đối với lớp 1, 2, 3, 4, 5, theo quy định có 105 tiết/ lớp/năm học, trong đó có 35 tiết sinh hoạt dưới cờ, 35 tiết sinh hoạt lớp, 35 tiết hoạt động trải nghiệm theo chủ đề, hoạt động câu lạc bộ... tùy quy mô lớp học, khối học cần linh hoạt.

- Lựa chọn các nhóm hoạt động cần thực hiện trong năm học phù hợp theo các chủ đề tháng và năm học để làm căn cứ cho giáo viên xây dựng kế hoạch hoạt động của từng lớp hay khối lớp trong trường theo đúng quy định, phân phối chương trình HDTN như sau:

- + Hoạt động hướng vào bản thân: 60%
- + Hoạt động hướng đến xã hội: 20%
- + Hoạt động hướng đến tự nhiên: 10%
- + Hoạt động hướng nghiệp: 10%

- Chỉ đạo các bộ phận liên quan xây dựng kế hoạch hoạt động trải nghiệm thống nhất với kế hoạch hoạt động giáo dục của nhà trường, tránh việc chông chéo khi tổ chức thực hiện.

- Chỉ đạo tổ chức hoạt động trải nghiệm cho học sinh với bốn loại hình hoạt động chủ yếu là Sinh hoạt dưới cờ, Sinh hoạt lớp, Hoạt động giáo dục theo chủ đề và Hoạt động câu lạc bộ bằng hình thức đa dạng, phong phú, mềm dẻo, linh hoạt, mở về không gian, thời gian, quy mô, đối tượng và số lượng:

- + Sinh hoạt dưới cờ: quy mô toàn trường hoặc lớp học.
- + Sinh hoạt lớp: quy mô lớp học.
- + Hoạt động theo chủ đề, hoạt động CLB: quy mô nhóm lớn, quy mô lớp học.

*** Cấp THCS**

- Các khối lớp 6, 7, 8, 9, theo quy định có 105 tiết/lớp/năm học; mỗi tuần thực hiện 03 tiết/ lớp, tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp theo các chủ đề trong chương trình, KHGD của từng khối lớp đã được nhà trường xây dựng, đảm bảo đúng quy định của chương trình HDTNHN. Cụ thể:

- + Hoạt động hướng vào bản thân: 40%
- + Hoạt động hướng đến xã hội: 25%
- + Hoạt động hướng đến tự nhiên: 15%
- + Hoạt động hướng nghiệp: 20%.

- Phân công giáo viên: Phân công giáo viên bảo đảm sự phù hợp giữa năng lực và chuyên môn của giáo viên với nội dung hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp được đảm nhiệm; phân công mỗi giáo viên phụ trách tất cả các chủ đề của 1 lớp để thuận lợi trong việc xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện, hướng dẫn và đánh giá học sinh trong quá trình trải nghiệm theo yêu cầu cần đạt của hoạt động.

- Xây dựng kế hoạch giáo dục: Kế hoạch tổ chức thực hiện hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp được xây dựng theo từng chủ đề; giáo viên được phân công đảm nhận tổ chức cho học sinh tìm hiểu nội dung, phương pháp, hình thức hoạt động, tổ chức cho học sinh luyện tập, thực hành trải nghiệm theo yêu cầu của chương trình và tổ chức cho học sinh báo cáo, thảo luận, đánh giá về kết quả thực hiện. Việc xây dựng thời khóa biểu bảo đảm sự linh hoạt (không bắt buộc phải chia đều số tiết/tuần, không bắt buộc thực hiện lần lượt các chủ đề theo trình tự trong sách giáo khoa) sao cho mỗi chủ đề được tổ chức thực hiện trong một khoảng thời gian phù hợp với kế hoạch của giáo viên trong thời gian đó.

- Tổ chức thực hiện và kiểm tra, đánh giá: Đa dạng các loại hình hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp như tổ chức trong và ngoài lớp học, theo quy mô lớp học, khối lớp hoặc quy mô trường với 3 loại hình chủ yếu: sinh hoạt dưới cờ, hoạt động giáo dục theo chủ đề, sinh hoạt lớp, với sự tham gia phối hợp của nhiều lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường như: giáo viên chủ nhiệm lớp, giáo viên môn học, tổng phụ trách Đội, cán bộ quản lí, cha mẹ học sinh.

Giáo viên tổ chức cho học sinh tìm hiểu nội dung, phương pháp và hình thức trải nghiệm trước khi thực hiện hoạt động trải nghiệm theo yêu cầu cần đạt của chủ đề. Đối với việc thực hiện hoạt động trải nghiệm, giáo viên tổ chức cho học sinh thực hành, rèn luyện và vận dụng theo nội dung, phương pháp, hình thức hoạt động đã được hướng dẫn với yêu cầu cụ thể về sản phẩm mà học sinh phải hoàn thành. Quá trình trải nghiệm có thể là hoạt động của cá nhân, nhóm nhỏ hoặc nhóm lớn, ở các không gian khác nhau trong và ngoài lớp học, trong và ngoài nhà trường tùy theo nội dung và tính chất của hoạt động.

Trong quá trình học sinh thực hành trải nghiệm, giáo viên đóng vai trò tổ chức, hướng dẫn, kiểm tra quá trình thực hiện của học sinh.

6.5. Thực hiện nội dung giáo dục địa phương

*** Cấp Tiểu học:**

Tiếp tục thực hiện nội dung giáo dục địa phương của các khối lớp theo quyết định số 596/QĐ-UBND ngày 22/2/2021 của UBND tỉnh về việc Phê duyệt khung Chương trình giáo dục địa phương tỉnh Hưng Yên.

Xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung giáo dục địa phương tích hợp, lồng ghép trong kế hoạch giáo dục nhà trường theo hướng dẫn tại Công văn số 269/CV-PGD&ĐT ngày 04/8/2021 của Phòng GD&ĐT về việc xây dựng kế hoạch giáo dục cấp tiểu học với hình thức linh hoạt, phù hợp với điều kiện và hoàn cảnh cụ thể của nhà trường, địa phương, đảm bảo mục tiêu và chất lượng giáo dục, không gây áp lực, quá tải cho học sinh khi thực hiện.

Tài liệu dạy học: Sử dụng tài liệu của tỉnh Hưng Yên biên soạn.

*** Cấp THCS:**

Tổ chức dạy học chương trình giáo dục địa phương phân công mỗi giáo viên dạy 1 khối với 1 tiết/tuần đối với cấp THCS;
Nội dung: Dạy những vấn đề cơ bản về văn hóa, lịch sử truyền thống của địa phương; các vấn đề về địa lí, kinh tế, hướng nghiệp của địa phương; các vấn đề về chính trị-xã hội, môi trường của địa phương.

Tài liệu dạy học: Sử dụng tài liệu của tỉnh Hưng Yên biên soạn.

6.6. Thực hiện nội dung GD STEM.

- **Cấp Tiểu học:** Tổ chức thực hiện giáo dục STEM tiếp cận theo định hướng của Chương trình giáo dục phổ thông theo Kế hoạch số 137/KH-PGD&ĐT ngày 04/4/2023 của Phòng GD&ĐT về việc hướng dẫn tổ chức hoạt động giáo dục STEM trong giáo dục Tiểu học từ năm học 2023-2024, với những yêu cầu cụ thể:

- Triển khai thực hiện giáo dục STEM đảm bảo chất lượng và yêu cầu theo quy định; linh hoạt các hình thức tổ chức nội dung giáo dục STEM

- Tăng cường bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ quản lý, giáo viên thực hiện giáo dục STEM; đẩy mạnh tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo chuyên đề về thực hiện nội dung giáo dục STEM để nâng cao chất lượng đội ngũ thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông cấp Tiểu học.

- Đẩy mạnh hiệu quả công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ quản lý, giáo viên, cha mẹ học sinh, học sinh về vai trò của giáo dục STEM tạo sự đồng thuận, huy động nguồn lực của cộng đồng triển khai thực hiện hiệu quả giáo dục STEM trong Chương trình giáo dục phổ thông cấp Tiểu học.

- Tăng cường tham mưu chính quyền địa phương, các ban, ngành quan tâm bố trí nguồn kinh phí, trang bị cơ sở vật chất để bảo đảm thực hiện hiệu quả giáo dục STEM tại nhà trường phù hợp với điều kiện của địa phương, của nhà trường theo quy định; thực hiện hiệu quả công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ quản lý, giáo viên, cha mẹ học sinh, học sinh về vai trò của giáo dục STEM.

- **Cấp THCS:** Thực hiện theo công văn 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14 tháng 8 năm 2020 về triển khai giáo dục STEM trong giáo dục trung học.

- Nội dung hoạt động trải nghiệm STEM được lựa chọn phải gắn với việc thực hiện mục tiêu của chương trình giáo dục phổ thông, tạo hứng thú và động lực học tập nhằm phát triển phẩm chất và năng lực cho học sinh.

- Chú trọng những hoạt động liên quan, hoạt động tiếp nối ở mức vận dụng (thiết kế, thử nghiệm, thảo luận và chỉnh sửa) các hoạt động của bài học STEM trong chương trình, tập trung vào việc giải quyết các vấn đề của thực tiễn xã hội, khoa học và công nghệ.

- Nội dung hoạt động trải nghiệm STEM có thể gắn với các hoạt động nghề nghiệp liên quan đến lĩnh vực STEM nhằm hỗ trợ cho quá trình học tập, tạo hứng thú và động lực học tập, góp phần định hướng nghề nghiệp cho học sinh.

- Hình thức tổ chức hoạt động trải nghiệm STEM cần phong phú, đa dạng, lôi cuốn học sinh vào hoạt động tìm tòi, khám phá và vận dụng kiến thức để giải quyết vấn đề trong thực tiễn xã hội, khoa học và công nghệ.

- Hình thức tổ chức hoạt động trải nghiệm STEM có thể linh hoạt, kết hợp các hoạt động trong trường (dưới hình thức câu lạc bộ) và ngoài trường (tìm tòi, khám phá thực tiễn).

- Tăng cường tổ chức hoạt động theo nhóm để phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác cho học sinh nhưng cần đảm bảo chỉ rõ nhiệm vụ và sản phẩm cụ thể của mỗi học sinh trong nhóm.

5.7. Thực hiện tích hợp giáo dục quốc phòng và an ninh; Quyền con người

Thực hiện theo công văn số 340/PGDDĐT ngày 18/7/2024 và tiếp tục triển khai thực hiện Thông tư 08/2024/TT-BGDĐT và triển khai thực hiện theo Hướng dẫn tại Điều 3, Điều 4, Điều 5 của Thông tư 08.

+ Cấp tiểu học

- Thực hiện lồng ghép trong các môn học và hoạt động giáo dục đối với từng lớp, theo sách giáo khoa do nhà trường lựa chọn, phù hợp với khả năng nhận thức của học sinh ở từng địa phương, tập trung vào các môn học: Tiếng Việt; Tự nhiên và Xã hội; Đạo đức; Lịch sử và Địa lí; Nghệ thuật (Âm nhạc, Mĩ thuật); Hoạt động trải nghiệm.

- Chủ đề lồng ghép chung từ lớp 1 đến lớp 5: giáo dục tình yêu quê hương, yêu hòa bình, yêu Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa; niềm tự hào, tự tôn dân tộc, lòng biết ơn các anh hùng, liệt sĩ trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự an toàn xã hội; giới thiệu chủ quyền biển, đảo của Việt Nam; giáo dục tinh thần đoàn kết, tương trợ, giúp đỡ nhau, có ý thức tổ chức kỉ luật trong học tập.

+ Cấp trung học cơ sở

- Lồng ghép Giáo dục Quốc phòng và An ninh:

+ Thực hiện lồng ghép trong các môn học/ hoạt động giáo dục đối với từng lớp, theo sách giáo khoa do nhà trường lựa chọn, phù hợp với khả năng nhận thức của học sinh ở địa phương, tập trung vào các môn học/hoạt động giáo dục: Ngữ văn; Giáo dục công dân; Lịch sử và Địa lí; Nghệ thuật (Âm nhạc, Mĩ thuật); Nội dung giáo dục địa phương; Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.

+ Chủ đề lồng ghép chung từ lớp 6 đến lớp 9: giáo dục tinh thần đoàn kết, yêu nước của dân tộc Việt Nam trong dựng nước và giữ nước qua các thời kì lịch sử; bảo vệ chủ quyền biển, đảo; bảo vệ chủ quyền, lãnh thổ, biên giới quốc gia; quyền lợi, trách nhiệm của công dân đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; giới thiệu một số sự kiện lịch sử chống giặc ngoại

xâm; một số nội dung về bảo vệ thông tin cá nhân khi tham gia mạng xã hội; giới thiệu một số nội dung về phòng, chống tệ nạn xã hội đối với học sinh; chính sách tín ngưỡng, tôn giáo của Nhà nước.

+ Các chủ đề lồng ghép được đưa vào cụ thể từng khối lớp ở các môn học/hoạt động giáo dục *(Được thể hiện qua kế hoạch giáo dục, kế hoạch dạy học và kế hoạch bài dạy của mỗi môn học)*

- Tích hợp giáo dục đạo đức lối sống.

+ Thực hiện lồng ghép trong các môn học/ hoạt động giáo dục đối với từng lớp, theo sách giáo khoa do nhà trường lựa chọn, phù hợp với khả năng nhận thức của học sinh ở địa phương, tập trung vào các môn học/hoạt động giáo dục: Ngữ văn; Giáo dục công dân; Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.

+ Các nội dung tích hợp được đưa vào có địa chỉ chi tiết từng khối lớp ở các môn học/hoạt động giáo dục *(Được thể hiện qua kế hoạch giáo dục, kế hoạch dạy học và kế hoạch bài dạy của mỗi môn học)*

VI. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học

Rà soát cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, điều chỉnh, bố trí, sắp xếp nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng cơ sở vật chất hiện có của nhà trường. Xây dựng kế hoạch tổng thể và từng năm thực hiện “Đề án bảo đảm cơ sở vật chất cho chương trình giáo dục phổ thông giai đoạn 2017 - 2025” ban hành kèm theo Quyết định số 1436/QĐ-TTg ngày 29 tháng 10 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ, phù hợp với lộ trình áp dụng Chương trình giáo dục phổ thông và các tiêu chuẩn về cơ sở vật chất trường, lớp học theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Kiểm tra tu bổ, sửa chữa và mua sắm thường xuyên các thiết bị dạy học đáp ứng mọi hoạt động trong công tác dạy và học, giáo dục học sinh.

Tăng cường sự quản lý nhằm đảm bảo sử dụng có hiệu quả tài sản hiện có cũng như bảo quản, sửa chữa bổ sung tài sản kịp thời phục vụ công tác dạy và học, tránh thất thoát, lãng phí tài sản của nhà trường.

Tiếp tục tham mưu với các cấp lãnh đạo về việc bổ sung, mua mới, tu sửa các trang thiết bị đã cũ, hỏng của nhà trường.

Đẩy mạnh công tác xã hội hóa trong giáo dục, xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, công khai và minh bạch để huy động các nguồn lực hợp pháp tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học trong các cơ sở giáo dục phổ thông.

2. Thực hiện công tác đội ngũ

Nhà trường chủ động rà soát đội ngũ, bố trí sắp xếp để đảm bảo về số lượng, chất lượng, cân đối về cơ cấu giáo viên, nhân viên cho các môn học, nhất là các môn Tin học, Ngoại ngữ, cán bộ tư vấn trường học, nhân viên phụ trách thư viện, thiết bị dạy học. Tăng cường công tác kiểm tra nhằm điều chỉnh những sai sót, lệch lạc; biến quá trình kiểm tra thành quá trình tự kiểm tra, tự đánh giá của giáo viên trong việc nâng cao chất lượng giảng dạy của mình.

Tổ chức bồi dưỡng thường xuyên đối với giáo viên theo quy chế. Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên về chuyên môn và nghiệp vụ theo chuẩn hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên theo các hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Chú trọng quy định chuẩn giáo viên theo Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định chuẩn giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông.

Tăng cường công tác bồi dưỡng đội ngũ bằng nhiều phương pháp, hình thức khác nhau với các nội dung bồi dưỡng cụ thể nhằm xây dựng đội ngũ giáo viên có phẩm chất, năng lực, chuyên môn cao đáp ứng sự nghiệp đổi mới trong giáo dục. Đẩy mạnh công tác bồi dưỡng đội ngũ giáo viên phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, của địa phương thông qua các hoạt động dự giờ, thăm lớp, hội học, hội giảng, hội thảo trong chuyên môn, hội thi các cấp. Thường xuyên tổ chức các chuyên đề tháo gỡ những khó khăn trong chuyên môn. Nhà trường tạo điều kiện cho giáo viên học nâng chuẩn theo Kế hoạch số 133/KH-UBND ngày 10/8/2021 của UBND huyện Kế hoạch thực hiện nâng chuẩn trình độ đào tạo giai đoạn 2021-2025.

3. Thực hiện quy chế sinh hoạt chuyên môn

- Tiếp tục thực hiện đổi mới nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn: Thực hiện sinh hoạt tổ/ nhóm chuyên môn 2 lần/tháng; *Hoạt động tổ/ nhóm chuyên môn cần đi vào chiều sâu, theo hướng:*

+ Tập trung trao đổi, thảo luận về các chủ đề, nội dung giảng dạy, tổ chức rút kinh nghiệm những tiết dự giờ trong tổ chuyên môn, hội thảo chuyên môn cấp tổ, trường, cụm trường.

+ Tháo gỡ những khó khăn vướng mắc trong giảng dạy.

- + Bồi dưỡng giáo viên còn hạn chế về chuyên môn.
- Chú trọng sinh hoạt tổ /nhóm chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học và tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo Tổ/Nhóm, trường, cụm trường.
- Tăng cường hoạt động dự giờ trong năm học; đảm bảo nề nếp, chất lượng sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học theo hướng dẫn của Bộ GD.
- BGH kết hợp với 5 tổ chuyên môn ký duyệt kế hoạch bài dạy mỗi tuần 1 lần .
- Thực hiện nghiêm túc việc phân tích giờ dạy khi dự giờ theo tiêu chí nêu tại Công văn hướng dẫn của Sở, phòng GD
- Mỗi tổ chuyên môn thực hiện tối thiểu 02 chuyên đề/năm học. Vận dụng các chuyên đề này một cách thiết thực nhằm đẩy mạnh chất lượng giảng dạy trong nhà trường.
- Tham gia các đợt SHCM cấp huyện của cụm trường trên địa bàn huyện Kim Động theo kế hoạch của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Kim Động.

4. Đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá

4.1. Đổi mới phương pháp dạy học

Ban giám hiệu, Tổ chuyên môn chỉ đạo giáo viên linh hoạt trong việc áp dụng các phương pháp, hình thức tổ chức hoạt động giáo dục, trong đó có phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, đáp ứng mục tiêu, yêu cầu của chương trình giáo dục, bảo đảm chất lượng, hiệu quả; vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, đặc biệt là đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trên lớp học; tăng cường tổ chức thực hành trải nghiệm, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống; dạy học tích hợp các nội dung giáo dục ở cấp tiểu học linh hoạt với các hình thức tổ chức phù hợp theo kế hoạch giáo dục của nhà trường; nâng cao chất lượng và thực chất trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án) bảo đảm tạo thuận lợi cho quá trình triển khai hiệu quả phương pháp dạy học, kĩ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học, học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học; tránh việc áp dụng hình thức, khuôn mẫu trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy và thực hiện tiến trình dạy học mỗi bài học thành các hoạt động học với sản phẩm học tập cụ thể mà học sinh phải hoàn thành; cách thức thực hiện linh hoạt để tổ

chức dạy học phát huy tính tự học, chủ động, sáng tạo của học sinh; tham khảo các bài giảng trên truyền hình, kho học liệu số dùng chung của Bộ GDĐT để nâng cao năng lực nghề nghiệp của giáo viên.

4.2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức đánh giá

- Cấp Tiểu học:

+ Thực hiện đánh giá học sinh theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học bảo đảm phù hợp với kế hoạch dạy học, phương pháp, hình thức tổ chức dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt của chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học.

+ Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp đánh giá áp dụng cho đánh giá thường xuyên và đánh giá định. Nhà trường cần xây dựng ma trận đề, ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề kiểm tra phục vụ cho đánh giá định kỳ đối với các môn học có bài kiểm tra định kỳ. Việc thực hiện các phương pháp, hình thức đánh giá các môn học, hoạt động giáo dục phải bảo đảm yêu cầu về tính trung thực, khách quan, công bằng, đánh giá chính xác kết quả học tập và rèn luyện của học sinh.

+ Thực hiện nghiêm túc bàn giao kết quả giáo dục cuối năm học, phù hợp với từng nhóm đối tượng, kiên quyết không để học sinh “ngồi nhầm lớp”; thực hiện khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định, tránh khen tràn lan gây bức xúc cho cha mẹ học sinh và dư luận xã hội.

- Cấp THCS

+ Thực hiện kiểm tra đánh giá học sinh theo Thông tư 22/2021/TT- BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GD&ĐT Quy định về đánh giá học sinh Trung học cơ sở và học sinh Trung học phổ thông áp dụng từ năm học 2021-2022. Nhà trường tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho GV về kiểm tra đánh giá, thực hiện dạng các hình thức kiểm tra đánh giá. Việc đánh giá học sinh phải đảm bảo khách quan, công khai, công bằng, dân chủ, thúc đẩy sự tiến bộ của học sinh theo mục tiêu giáo dục.

+ Thực hiện nghiêm túc việc xây dựng đề kiểm tra định kỳ theo ma trận đề phù hợp theo 4 mức độ: Nhận biết, Thông hiểu, Vận dụng, Vận dụng cao, kiểm tra theo hình thức tập trung

+ Thời điểm tổ chức các bài kiểm tra đánh giá định kì: Giữa học kỳ I (Tuần 9), Cuối học kỳ I (Tuần 17), Giữa học kỳ II (Tuần 26), Cuối học kỳ I (Tuần 34)

+ Đối với những học sinh thiếu bài kiểm tra định kì, giáo viên bộ môn có kế hoạch và báo cáo với BGH nhà trường cho học sinh kiểm tra bổ sung.

+ Kết thúc năm học, những học sinh không đủ điều kiện lên lớp nhà trường sẽ có kế hoạch phân công giáo viên ôn tập và tổ chức cho học sinh kiểm tra lại. Căn cứ vào kết quả thi lại nhà trường tổ chức xét duyệt cho học sinh có đủ điều kiện lên lớp hay không.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hiệu trưởng

Xây dựng kế hoạch hoạt động giáo dục nhà trường và tổ chức triển khai, thực hiện kế hoạch; chịu trách nhiệm chung về các hoạt động giáo dục của nhà trường.

Tổ chức thực hiện tốt công tác truyền thông Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018; tham mưu cấp trên về xây dựng, nâng cấp cơ sở vật chất, bổ sung trang thiết bị, đồ dùng dạy học.

Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ các hoạt động giáo dục trong nhà trường.

Tổ chức các hoạt động bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên.

Chủ trì xây dựng các tiêu chí thi đua trong nhà trường.

Ban hành quyết định bổ nhiệm các chức danh tổ trưởng, tổ phó tổ chuyên môn.

Phân công giáo viên chủ nhiệm lớp và giảng dạy các môn học và hoạt động giáo dục.

Chỉ đạo, tổ chức thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018; Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 của giáo viên.

Tham gia sinh hoạt chuyên môn ở tổ đề tư vấn, định hướng công tác chuyên môn cho giáo viên.

2. Phó hiệu trưởng

Xây dựng thời khóa biểu phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường.

Quản lý, chỉ đạo các hoạt động chuyên môn; công tác thư viện, thiết bị; quản lý các phần mềm liên quan đến hoạt động chuyên môn.

Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp; hoạt động trải nghiệm; kế hoạch bồi dưỡng học sinh năng khiếu, phụ đạo học sinh chậm tiến bộ và các hoạt động khác có liên quan đến các hoạt động giáo dục.

Chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng Điều lệ trường phổ thông có nhiều cấp học. Tổ chức các chuyên đề, hội thảo về đổi mới phương pháp dạy học phát triển năng lực, phẩm chất học sinh.

Tổ chức kiểm tra các hoạt động liên quan đến chuyên môn.

Tham gia sinh hoạt chuyên môn ở tổ để tư vấn, định hướng công tác chuyên môn cho giáo viên.

3. Tổ chuyên môn

Quản lý chỉ đạo các hoạt động chuyên môn của các thành viên trong tổ.

Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục của tổ theo định hướng của nhà trường.

Tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo chuyên đề và theo nghiên cứu bài học; đổi mới phương pháp dạy học và lựa chọn nội dung dạy học; những vấn đề vướng mắc trong việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Dự giờ, góp ý, rút kinh nghiệm tiết dạy cho giáo viên; bồi dưỡng giáo viên trong tổ.

Tổng hợp báo cáo chất lượng giáo dục của tổ.

Tham gia tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ học chính thức, hoạt động trải nghiệm và các hoạt động giáo dục khác.

Tổ chức kiểm tra các hoạt động liên quan đến chuyên môn trong tổ.

Thực hiện sinh hoạt chuyên môn định kỳ 2 tuần/lần.

Phê duyệt hồ sơ cá nhân trong tổ. Tham mưu lãnh đạo trường trong việc tổ chức các hoạt động phong trào thi đua; các hoạt động tổ chức giáo dục ngoài giờ lên lớp.

4. Tổng phụ trách Đội TNTP Hồ Chí Minh

- Tích cực tham mưu lãnh đạo trường và các bộ phận xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động trải nghiệm theo chủ đề từng tháng xuyên suốt cho cả năm học.

- Tổ chức tất cả các hoạt động ngoài giờ lên lớp tổ chức tại nhà trường.

- Thành lập các Ban chỉ huy Liên đội để thúc đẩy mọi hoạt động của nhà trường.
- Xây dựng tiêu chí và các phong trào thi đua của Liên đội.

5. Giáo viên

- Chịu trách nhiệm giảng dạy theo sự phân công của BGH.
- Thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn.
- Chịu trách nhiệm chất lượng của lớp, môn giảng dạy.
- Kết hợp với nhà trường, liên đội tham gia các hoạt động ngoài giờ lên lớp trong và ngoài nhà trường.
- Tích cực tự bồi dưỡng trau dồi chuyên môn, nghiệp vụ.
- Tham gia đầy đủ các buổi chuyên đề do trường và các cấp tổ chức.

6. Nhân viên

- Nhân viên Kế toán: Phụ trách công tác tài chính, tài sản, cơ sở vật chất, các phần mềm kế toán. Tham mưu hiệu trưởng nhà trường để cân đối thu-chi các hạng mục tài chính nhà trường theo quy định của nhà nước.
- Nhân viên thư viện- Thiết bị: Quản lý thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định, thiết bị tự làm của giáo viên và học sinh; theo dõi mượn đồ dùng dạy học của giáo viên cập nhật kịp thời trong hồ sơ sổ sách; Quản lý thư viện thân thiện và thư viện xanh; quản lý hoạt động đọc sách của giáo viên và học sinh; đảm bảo đầy đủ hồ sơ thư viện; sử dụng có hiệu quả phần mềm thư viện. Tham gia một số công việc khác khi được hiệu trưởng phân công.
- Nhân viên kiêm nhiệm công tác Y tế: Phụ trách, phối hợp với giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn, giáo viên Tổng phụ trách Đội trong việc thực hiện vệ sinh trường, lớp. Tham gia một số công việc nhà trường phân công.
- Nhân viên văn thư: Phối hợp cùng giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn tham gia công tác PC-XMC; quản lý sổ sách theo dõi công văn đi, công văn đến, lưu trữ hồ sơ nhà trường theo quy định Luật Lưu trữ; soạn thảo một số văn bản khi có yêu cầu.
- Nhân viên bảo vệ: Bảo vệ tài sản hữu hình và vô hình nhà trường; trực cơ quan 24/24; bảo quản cơ sở vật chất của nhà trường. Làm vệ sinh và chăm sóc cây xung quanh trường.

7. Công tác kiểm tra nội bộ

- Thực hiện đầy đủ các loại hình kiểm tra như kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của giáo viên; kiểm tra chuyên đề; kiểm tra hoạt động của các Tổ chuyên môn, các bộ phận.

- Qua kiểm tra đánh giá đúng thực trạng, chỉ rõ những ưu, khuyết điểm của giáo viên để kịp thời động viên, nhắc nhở, xử lý, khắc phục, giúp giáo viên nhận ra từng điểm mạnh, điểm yếu của mình để tăng cường hoạt động tự kiểm tra, tự bồi dưỡng một cách hiệu quả và thiết thực.

- Việc tổ chức kiểm tra phải đúng quy trình, đảm bảo tính công khai, dân chủ, chính xác, trung thực, khách quan, kịp thời, không trùng lặp, không làm cản trở hoạt động bình thường của bộ phận, cá nhân được kiểm tra và phải thực hiện theo đúng quy trình kiểm tra.

8. Công tác quản lý tài sản, tài chính trong nhà trường

- Thực hiện nghiêm túc 3 công khai theo TT Số: 09/2024/TT-BGDĐT quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục, việc thực hiện các quy định về thu, chi, mua sắm, xây dựng, việc công khai tài chính định kỳ theo đúng quy định của nhà nước, việc tổng kết, báo cáo tài chính với các cơ quan quản lý nhà nước.

- Thực hiện nghiêm túc việc phân giao trách nhiệm quản lý tài sản cho các tập thể, cá nhân, công tác kiểm kê, đánh giá tài sản theo định kỳ.

9. Chế độ thông tin, báo cáo

- Thực hiện chế độ thông tin hai chiều, báo cáo nội dung, số liệu phải chính xác và đúng thời gian quy định.

- Thường xuyên cập nhật thông tin trên trang website, cổng thông tin điện tử và các phần mềm đầy đủ theo quy định của Phòng Giáo dục và Đào tạo.

Trên đây là kế hoạch giáo dục năm học 2024-2025 của Trường TH&THCS Hùng An. Đề nghị Tổ chuyên môn, các giáo viên đang giảng dạy nghiêm túc thực hiện kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện, có điều gì vướng mắc cần trao đổi, liên hệ lãnh đạo nhà trường để được giải quyết kịp thời.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT (để BC);
- Hội đồng trường (để phê chuẩn)
- Tổ trưởng chuyên môn; GV (t/h)
- Lưu: hồ sơ, VT./.

HIỆU TRƯỞNG**Nguyễn Văn Thương**

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN HÀNG THÁNG

(Kèm theo Kế hoạch GD nhà trường, ngày 29/8/2024 của trường TH&THCS Hùng An)

Tháng	Nội dung công việc
8	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra cơ sở vật chất và các điều kiện khác chuẩn bị năm học mới - Thực hiện vệ sinh môi trường - Tiếp tục công tác điều tra, viết phiếu, vào phần mềm phổ cập năm 2024. - Thông báo lịch tập huấn, BDTX, lịch làm việc, phân công chuyên môn. - Các tổ/nhóm chuyên môn họp: Xây dựng KHGD các môn học. Hoàn thiện Kế hoạch giáo dục nhà trường. - Tổ chức ôn tập, thi lại và xét lên lớp. - Rà soát, kiểm tra SGK, đồ dùng của GV, HS phục vụ năm học mới - Họp tổ chuyên môn: <p>*Nội dung điều chỉnh:.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>
9	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức ngày khai giảng đảm bảo an toàn, trang trọng, ý nghĩa. - Học nhiệm vụ năm học, tiếp tục hoàn thành các loại kế hoạch. - Tổ chức họp phụ huynh đầu năm đối với tất cả các khối lớp. - Rà soát đảm bảo đủ SGK của GV và học sinh.

- Cho GV kí cam kết phòng chống bạo lực học đường, dạy thêm đúng quy định.
- Cho HS kí cam kết phòng chống bạo lực học đường, đảm bảo an toàn giao thông.
- Tiếp tục thực hiện công tác phổ cập.
- Kiểm tra: Kế hoạch giảng dạy, sổ đầu bài, Kế hoạch bài học
- Họp Tổ/Nhóm chuyên môn theo quy định.
- Tiếp tục bồi dưỡng các đội tuyển HSG, KHKT, Điền kinh
- Tiếp tục triển khai và thảo luận các chuyên đề đã được tập huấn.
- Các tổ triển khai, thực hiện chuyên đề ở các tổ.
- Dự giờ đột xuất; kiểm tra đột xuất
- Hội nghị CC-VC, Đăng kí thi đua đầu năm
- Kiện toàn đội sao trong trường
- Kiểm tra: Theo kế hoạch kiểm tra nội bộ nhà trường

***Nội dung điều chỉnh:**.....

.....

.....

.....

.....

.....

11	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp tục bồi dưỡng các đội tuyển HSG, KHKT, Điền kinh - Bồi dưỡng học sinh giỏi khối 9, phụ đạo hs yếu - Kiểm tra: Kế hoạch giảng dạy, sổ đầu bài, Kế hoạch bài học - Thực hiện công tác lao động vệ sinh trong và ngoài trường - Cập nhật điểm, đánh giá học sinh trên phần mềm CSDL ngành. - Tổ chức hội giảng chào mừng ngày 20/11 - Họp tổ / nhóm chuyên môn - Thực hiện các nội dung BDTX, tập huấn theo kế hoạch - Tổ KHXH triển khai và thực hiện chuyên đề: - Tổ chức thi: Văn nghệ, cờ vua, trang trí lớp ... - Thi GVG huyện theo kế hoạch của Phòng GD&ĐT Kim Động - Kiểm tra: Theo kế hoạch kiểm tra nội bộ nhà trường <p>*Nội dung điều chỉnh:.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>
	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra: các loại hồ sơ sổ sách của các bộ phận theo kế hoạch - Thi Hội khỏe Phù Đổng cấp huyện

12	<ul style="list-style-type: none"> - Dự giờ đột xuất; kiểm tra đột xuất - Thi HSG huyện - Học tổ/ nhóm chuyên môn - Các tổ triển khai và thực hiện chuyên đề theo kế hoạch - Hội đồng khoa học trường xét duyệt SK. - Tổ chức KT học kỳ I. - Kiểm tra: Theo kế hoạch kiểm tra nội bộ nhà trường <p>*Nội dung điều chỉnh:.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>
1	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra: các loại hồ sơ sổ sách của các bộ phận theo kế hoạch - Sơ kết học kỳ 1; họp phụ huynh cuối HKI - Nộp SK về PGD - Học tổ/nhóm chuyên môn (2 lần/ tháng) - Kiểm tra HSSS cá nhân - Kiểm tra: Theo kế hoạch kiểm tra nội bộ nhà trường <p>*Nội dung điều chỉnh:.....</p>

	<p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>
2	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra: các loại hồ sơ sổ sách của các bộ phận theo kế hoạch - Hợp tổ/ nhóm chuyên môn: - Các tổ triển khai và thực hiện chuyên đề theo kế hoạch - Kiểm tra việc sử dụng ĐD của giáo viên - Tổ chức hội giảng mùa xuân - SHCM cấp cụm theo kế hoạch của Phòng GD&ĐT Kim Động - Kiểm tra: Theo kế hoạch kiểm tra nội bộ nhà trường <p>*Nội dung điều chỉnh:.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>
	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra: các loại hồ sơ sổ sách của các bộ phận theo kế hoạch - Thi HSG cấp tỉnh

3	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra: Kế hoạch giảng dạy, sổ đầu bài, Kế hoạch bài học - Họp tổ/ nhóm chuyên môn theo quy định - Các tổ triển khai và thực hiện chuyên đề: - Dự giờ đột xuất; kiểm tra đột xuất nề nếp của GV, HS - SHCM cụm - Phụ đạo học sinh yếu - Kiểm tra: Theo kế hoạch kiểm tra nội bộ nhà trường <p>*Nội dung điều chỉnh:.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>
4	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra: các loại hồ sơ sổ sách của các bộ phận theo kế hoạch - Kiểm tra nề nếp dạy và học. - Kiểm tra: Kế hoạch giảng dạy, sổ đầu bài, Kế hoạch bài dạy - Họp tổ chuyên môn (2 lần/ tháng) - Phụ đạo học sinh yếu - Kiểm tra: Theo kế hoạch kiểm tra nội bộ nhà trường <p>*Nội dung điều chỉnh:.....</p> <p>.....</p>

	<p>.....</p> <p>.....</p>
5	<ul style="list-style-type: none"> - Chuẩn bị hồ sơ cho việc xét duyệt tốt nghiệp lớp 9. - Kiểm tra: Kế hoạch giảng dạy, sổ đầu bài, Kế hoạch bài học (mỗi tuần 1 lần). - Dự giờ đột xuất; kiểm tra đột xuất - Kiểm tra Hồ sơ sổ sách tất cả GV - Họp tổ /nhóm chuyên môn: - Tổ chức ôn tập, KT học kỳ II. - Hoàn thành báo cáo kết quả BDTX của năm học. - Kiểm tra hồ sơ của học sinh, duyệt học bạ. - Kiểm tra duyệt kết quả XL 2 mặt GD đối với HS lớp 9. - Chuẩn bị nộp hồ sơ xét TNTHCS, hồ sơ tuyển sinh lớp 10 - Duyệt kết quả tốt nghiệp THCS - Tổng kết năm học. <p>*Nội dung điều chỉnh:.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>

6-7	<ul style="list-style-type: none">- Phân công giáo viên coi thi tuyển sinh lớp 10 và coi thi tốt nghiệp THPT.- Bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ- Thực hiện trực theo chế độ quy định- rà soát, sửa chữa, bổ sung cơ sở vật chất. <p>*Nội dung điều chỉnh:.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>
-----	--